

Số: 286/2004/QĐ-UB

TP. Cần Thơ, ngày 31 tháng 8 năm 2004

QUYẾT ĐỊNH

**VỀ CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC
CỦA SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 15/2003/TTLT-BKHCN-BNV ngày 15/7/2003 của Liên Bộ Bộ Khoa học Công nghệ và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn giúp UBND quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ ở địa phương;

Căn cứ Quyết định số 12/2004/QĐ-UB ngày 02/01/2004 của UBND thành phố Cần Thơ về việc thành lập Sở Khoa học và Công nghệ thuộc UBND thành phố Cần Thơ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc Sở Nội vụ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng:

Sở Khoa học và Công nghệ là cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố Cần Thơ, giúp UBND thành phố thực hiện chức năng quản lý nhà nước về hoạt động khoa học và công nghệ, phát triển tiềm lực khoa học và công nghệ trên tất cả các lĩnh vực kinh tế- xã hội trên địa bàn thành phố theo quy định của pháp luật.

Sở Khoa học và Công nghệ chịu sự quản lý toàn diện và trực tiếp của UBND thành phố, đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn nghiệp vụ của Bộ Khoa học và Công nghệ.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn:

1. Nghiên cứu, trình UBND thành phố ban hành các quyết định, chỉ thị về quản lý và hoạt động khoa học- công nghệ, phát triển tiềm lực khoa học và công nghệ, tiêu chuẩn-đo lường-chất lượng sản phẩm, sở hữu trí tuệ, năng lượng nguyên tử, an toàn bức xạ và hạt nhân trên địa bàn thành phố Cần Thơ theo quy định của pháp luật.

2. Xây dựng, trình UBND thành phố quyết định quy hoạch, kế hoạch 05 năm, hàng năm và nhiệm vụ về khoa học-công nghệ, phát triển tiềm lực khoa học-công nghệ, tiêu chuẩn-đo lường-chất lượng sản phẩm, sở hữu trí tuệ, năng lượng nguyên tử, an toàn bức xạ và hạt nhân phù hợp với phương hướng phát triển kinh tế- xã hội của thành phố.

3. Tổ chức, chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật và quy hoạch, kế hoạch, nhiệm vụ nêu tại khoản 2, Điều này, sau khi được phê duyệt ; theo dõi, kiểm tra, tổ chức đánh giá việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch và nhiệm vụ được giao; tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về hoạt động khoa học- công nghệ, phát triển tiềm lực khoa học-công nghệ, tiêu chuẩn- đo lường- chất lượng sản phẩm, sở hữu trí tuệ, năng lượng nguyên tử, an toàn bức xạ và hạt nhân.

4. Về hoạt động khoa học và công nghệ:

4.1. Xây dựng và trình UBND thành phố các biện pháp thúc đẩy hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, chuyển giao công nghệ, phát triển thị trường khoa học và công nghệ, áp dụng tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất và đời sống;

4.2. Tổ chức tuyển chọn và phê duyệt các cá nhân, tổ chức chủ trì thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ; theo dõi, kiểm tra thực hiện, tổ chức đánh giá nghiệm thu và công bố kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ;

4.3. Hướng dẫn các Sở, Ban, ngành, các tổ chức khoa học- công nghệ của thành phố về hoạt động khoa học và công nghệ; phối hợp với các Sở, Ban, ngành, các tổ chức khoa học- công nghệ xây dựng và đề xuất các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp nhà nước có tính liên ngành, liên vùng phục vụ phát triển kinh tế- xã hội của thành phố và tổng hợp trình cơ quan có thẩm quyền xem xét;

4.4. Quản lý các hoạt động đánh giá, thẩm định, giám định, tư vấn và chuyển giao công nghệ trên địa bàn thành phố theo quy định của pháp luật; thẩm định, giám định về công nghệ đối với các dự án đầu tư trên địa bàn thành phố theo phân cấp; theo dõi, tổng hợp và hướng dẫn việc đánh giá trình độ công nghệ của các tổ chức kinh tế trên địa bàn; tổ chức đánh giá trình độ công nghệ của thành phố;

4.5. Cấp giấy chứng nhận đăng ký và kiểm tra hoạt động khoa học-công nghệ các tổ chức nghiên cứu và phát triển, tổ chức dịch vụ khoa học-công nghệ thuộc các thành phần kinh tế trên địa bàn thành phố theo quy định của pháp luật;

4.6. Trình UBND thành phố ban hành cơ chế, chính sách khuyến khích các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước ứng dụng rộng rãi các thành tựu khoa học- công nghệ trên địa bàn thành phố và quyết định hỗ trợ cho các tổ chức kinh tế, cá nhân trong việc ứng dụng công nghệ, kỹ thuật mới vào sản xuất và đời sống;

4.7. Phối hợp với Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư xây dựng và trình UBND thành phố dự toán ngân sách hàng năm cho lĩnh vực khoa học và công nghệ của thành phố và các huyện, quận thuộc thành phố phù hợp với tình hình phát triển kinh tế-xã hội và đặc thù của hoạt động khoa học-công nghệ trên địa bàn thành phố theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của các cơ quan chức năng; quyết định thành lập và quy định cơ chế quản lý Quỹ phát triển khoa học và công nghệ của thành phố theo quy định của pháp luật;

4.8. Phối hợp với các Sở, Ban, ngành thành phố xây dựng và trình UBND thành phố phê duyệt chương trình, quy hoạch, kế hoạch phát triển, chính sách, cơ chế quản lý và sử dụng hiệu quả tiềm lực khoa học và công nghệ của địa phương, bao gồm: khuyến khích, thu hút nhân lực khoa học-công nghệ; đào tạo bồi dưỡng hàng năm cho cán bộ khoa học và công nghệ; xây dựng, tổ chức hoạt động của các phòng thí nghiệm theo chức năng của Sở; đầu tư cơ sở vật chất và trang thiết bị cho hoạt động khoa học-công nghệ, thông tin tư liệu khoa học và công nghệ;

4.9. Trình Chủ tịch UBND thành phố thành lập các Hội đồng tư vấn theo quy định của Luật Khoa học và Công nghệ; thực hiện nhiệm vụ cơ quan thường trực của Hội đồng Khoa học và Công nghệ thành phố.

5. Về tiêu chuẩn- đo lường- chất lượng:

5.1. Hướng dẫn việc áp dụng tiêu chuẩn Việt Nam, tiêu chuẩn ngành, tiêu chuẩn nước ngoài, tiêu chuẩn quốc tế và các tiêu chuẩn bắt buộc áp dụng theo yêu cầu quản lý của Nhà nước đối với các tổ chức, cá nhân sản xuất kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn thành phố; hướng dẫn xây dựng và áp dụng tiêu chuẩn cơ sở;

5.2. Tổ chức và quản lý mạng lưới kiểm định, hiệu chuẩn phương tiện đo lường đáp ứng yêu cầu của thành phố; thực hiện quản lý việc kiểm định, hiệu chuẩn phương tiện đo lường trong các lĩnh vực và phạm vi được công nhận;

5.3. Tổ chức, quản lý, hướng dẫn việc công bố tiêu chuẩn chất lượng hàng hoá, công bố các hàng hoá phù hợp tiêu chuẩn theo phân công, phân cấp của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

5.4. Phối hợp với các cơ quan liên quan quản lý, kiểm tra, đánh giá chất lượng sản phẩm, hàng hoá lưu thông trên địa bàn thành phố và hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu;

5.5. Giải quyết các tranh chấp về chất lượng sản phẩm, hàng hoá trên địa bàn.

6. Về sở hữu trí tuệ (không bao gồm quyền tác giả đối với tác phẩm văn học, nghệ thuật):

6.1. Tổ chức thực hiện các biện pháp phát triển hoạt động sở hữu trí tuệ, thúc đẩy phong trào lao động sáng tạo, phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật, hợp lý hoá sản xuất; theo dõi, tổng hợp và tuyên truyền phổ biến các tiến bộ kỹ thuật, các sáng kiến của các tổ chức và cá nhân trên địa bàn thành phố.

6.2. Tổ chức thực hiện các biện pháp bảo vệ quyền lợi hợp pháp của nhà nước, tổ chức, cá nhân trong lĩnh vực sở hữu trí tuệ trên địa bàn thành phố theo quy định của pháp luật.

6.3. Thực hiện, phối hợp giải quyết các tranh chấp về sở hữu công nghiệp và tranh chấp thương mại liên quan đến sở hữu công nghiệp theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ.

7. Về an toàn bức xạ và hạt nhân:

7.1. Tổ chức thẩm định an toàn bức xạ và cấp giấy phép sử dụng thiết bị phát tia X dùng trong y tế theo quy định của pháp luật;

7.2. Chỉ đạo, kiểm tra và tổ chức khai báo, thống kê, báo cáo định kỳ các nguồn phóng xạ, thiết bị bức xạ, chất thải phóng xạ và các hoạt động bức xạ trên địa bàn thành phố theo quy định của pháp luật;

7.3. Xây dựng kế hoạch phòng, chống, khắc phục sự cố bức xạ và hạt nhân trên địa bàn thành phố; hướng dẫn các cơ sở bức xạ và hạt nhân xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch phòng, chống, khắc phục hậu quả sự cố bức xạ và hạt nhân.

8. Giúp UBND thành phố chỉ đạo, hướng dẫn UBND quận, huyện thuộc thành phố thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về khoa học-công nghệ, tiêu chuẩn-đo lường-chất lượng sản phẩm, sở hữu trí tuệ, năng lượng nguyên tử, an toàn bức xạ và hạt nhân.

9. Thanh tra, kiểm tra việc thi hành pháp luật, giải quyết các tranh chấp, khiếu nại, tố cáo và xử lý các vi phạm pháp luật về khoa học-công nghệ, tiêu chuẩn-đo lường-chất lượng sản phẩm, sở hữu trí tuệ, năng lượng nguyên tử, an toàn bức xạ và hạt nhân theo quy định của pháp luật.

10. Thực hiện hợp tác với các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và hợp tác quốc tế trong lĩnh vực quản lý của Sở theo quy định của pháp luật.

11. Thống kê khoa học và công nghệ trên địa bàn thành phố theo quy định của Bộ Khoa học và Công nghệ.

12. Giúp Chủ tịch UBND thành phố quản lý nhà nước các hoạt động của các Hội và Tổ chức phi chính phủ trong lĩnh vực quản lý của Sở theo quy định của pháp luật.

13. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và báo cáo đột xuất về tình hình quản lý và hoạt động khoa học-công nghệ với Chủ tịch UBND thành phố và Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.

14. Quản lý tổ chức, cán bộ công chức, viên chức và người lao động của Sở theo quy định của pháp luật và phân cấp của UBND thành phố.

15. Quản lý tài chính, tài sản của Sở theo sự phân công, phân cấp của UBND thành phố và quy định của pháp luật.

16. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Bộ Khoa học và Công nghệ, UBND thành phố giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức bộ máy và biên chế:

1. Lãnh đạo:

Sở Khoa học và Công nghệ có Giám đốc và không quá ba (03) Phó Giám đốc.

Giám đốc là người đứng đầu đơn vị, chịu trách nhiệm trước UBND thành phố và pháp luật về toàn bộ các hoạt động của Sở Khoa học và Công nghệ.

Phó Giám đốc là người giúp Giám đốc phụ trách một hoặc một số lĩnh vực công tác do Giám đốc phân công và chịu trách nhiệm trước Giám đốc và pháp luật về các nhiệm vụ công tác được giao.

2. Cơ cấu tổ chức, biên chế:

a. Đơn vị quản lý nhà nước :

- Văn phòng;
- Thanh tra;
- Phòng Quản lý Khoa học;
- Phòng Quản lý Công nghệ;
- Phòng Sở hữu trí tuệ và An toàn bức xạ;
- Chi cục Tiêu chuẩn-Đo lường-Chất lượng.

b. Đơn vị sự nghiệp trực thuộc:

- Trung tâm Thông tin-Tư liệu;
- Trung tâm Kỹ thuật và Ứng dụng công nghệ.

3. Biên chế:

- Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ và yêu cầu công tác của Sở, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp với Giám đốc Sở Nội vụ trình Chủ tịch UBND thành phố quyết định số lượng biên chế hàng năm.

- Việc bố trí cán bộ, công chức của Sở phải căn cứ vào nhu cầu, chức danh, tiêu chuẩn, cơ cấu ngạch công chức, viên chức Nhà nước theo quy định.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 69/2003/QĐ-UB ngày 14/11/2003 của UBND tỉnh Cần Thơ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Cần Thơ.

Giao Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp với Giám đốc Sở Nội vụ xây dựng và ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Sở Khoa học và Công nghệ phù hợp với nội dung Quyết định này và các văn bản pháp luật có liên quan.

Điều 5. Chánh Văn phòng UBND thành phố, Giám đốc Sở, Thủ trưởng cơ quan Ban, ngành thành phố, Chủ tịch UBND quận, huyện có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TP. CẦN THƠ
CHỦ TỊCH
Võ Thanh Tùng